

PHÒNG GD&ĐT..... TRƯỜNG TH	BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2021 - 2022
	Môn: Toán – Lớp 3
	Thời gian làm bài: 40 phút (Không kể thời gian giao đề)

Họ và tên học sinh:Lớp: 3A6

Điểm của toàn bài		Nhận xét của giáo viên
Bảng số	Bảng chữ	

Bài 1: Hãy khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng: **(2 điểm)**

a) Trong các số sau, số lớn nhất là :

A. 51110 B. 51011 C. 51001 D. 50111

b) Số thích hợp điền vào chỗ chấm 2 giờ = phút là:

60 phút B. 80 phút C. 110 phút D. 120 phút

c) Số liền sau của 8458 là:

A. 8549 B. 8358 C. 8459 D. 8457

d) Số thích hợp điền vào chỗ chấm 9m 7cm = cm là:

A. 970 B. 907 C. 790 D. 709

Bài 2: Viết các số 6367; 6396; 6276; 6369 theo thứ tự từ bé đến lớn: **(0,5 điểm)**

Bài 3: Đặt tính rồi tính: **(2 điểm)**

3817 + 3726	7073 – 4639	1316 x 4	6710 : 5
.....			
.....			
.....			
.....			

Bài 4: Tìm x : **(1 điểm)**

$$x \times 8 = 3784$$

$$x : 5 = 1222 \text{ (dư 3)}$$

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5: Một xe ô tô chở 3 chuyến được 3219 viên gạch. Hỏi trong 5 chuyến, xe ô tô đó chở được bao nhiêu viên gạch? Biết rằng số gạch mỗi chuyến xếp lên xe đều bằng nhau. **(2 điểm)**

Bài giải:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6: Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài là 36m, chiều rộng bằng $\frac{1}{4}$ chiều dài. Em hãy tính chu vi và diện tích mảnh vườn đó? **(2 điểm)**

Bài giải:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 7: Tính hiệu của số tự nhiên nhỏ nhất có hai chữ số với số tự nhiên lớn nhất có một chữ số. **(0,5 điểm)**

.....

.....

.....

.....

.....

.....